

Số: 618/KTA-TCKT

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 12 tháng 8 năm 2026

V/v Giải trình Lợi nhuận sau thuế TNDN
 tại Báo cáo KQHĐKD cho kỳ hoạt động 6
 tháng kết thúc ngày 30/6/2026

Kính gửi:

- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch Chứng khoán TP. Hồ Chí Minh.

Căn cứ Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16/11/2020 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán;

Căn cứ Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh cho kỳ hoạt động 6 tháng kết thúc ngày 30/6/2026 và tình hình thực tế của Công ty cổ phần Phân phối Khí thấp áp Dầu khí Việt Nam (mã chứng khoán: PGD).

PGD xin giải trình nguyên nhân Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp tại Báo cáo KQHĐKD cho kỳ hoạt động 6 tháng kết thúc ngày 30/6/2026 thay đổi từ 10% trở lên so với cùng kỳ năm 2025, cụ thể như sau:

1. Tổng hợp một số chỉ tiêu chính

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	6 tháng đầu năm 2026	6 tháng đầu năm 2025	Chênh lệch	% tăng giảm
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6) = (5)-(4)	(7)=(6)/(4)
1	Sản lượng khí	MMBTU	19.550.896,6	18.862.215,3	688.681,3	3,7%
2	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	Đồng	6.348.379.331.941	5.532.734.113.773	815.645.218.168	14,7%
3	Giá vốn hàng bán	Đồng	6.069.608.139.582	5.209.450.605.290	860.157.534.292	16,5%
4	Lợi nhuận gộp	Đồng	278.771.192.359	323.283.508.483	(44.512.316.124)	-13,8%
5	Tỷ lệ lãi gộp/Doanh thu	%	4,4%	5,8%	-1,5%	-24,8%
6	Chi phí hoạt động và chi phí khác	Đồng	271.092.548.668	263.141.189.222	8.072.401.756	3,1%
7	Lợi nhuận trước thuế	Đồng	29.984.482.398	79.527.569.043	(49.543.086.645)	-62,3%
8	Thuế TNDN	Đồng	9.732.866.588	15.183.016.602	(5.450.150.014)	-35,9%
9	Lợi nhuận sau thuế	Đồng	20.251.615.810	64.344.552.441	44.092.936.631	-68,5%



2. Nguyên nhân:

Do các diễn biến xung đột địa chính trị Mỹ - Iran leo thang, nguồn cung dầu khí toàn cầu bị gián đoạn khiến giá dầu Dated Brent tăng mạnh dẫn đến giá vốn tăng cao và lợi nhuận trước thuế theo đó giảm 49.543.086.645 đồng (tương đương 62,3%), lợi nhuận sau thuế giảm 44.092.936.631 đồng (tương đương 68,5%) so với cùng kỳ năm trước

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT;
- BKS;
- Người CBTT; 
- Lưu: VT, TCKT.HMH.01.

GIÁM ĐỐC



Đỗ Phạm Hồng Minh

